

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 29/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Hồng và ông Nguyễn Quốc Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh, Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị S**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/3/1996; tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; con ông: Lò Văn G, sinh năm 1948 và con bà: Lò Thị P, sinh năm 1959; bị cáo có chồng là Lò Văn T (Đã chết) và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 02/7/2020 và bị tạm giam từ ngày 02/7/2020 cho đến nay. Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: **Bà Nguyễn Thị T** - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Lương Văn S; sinh năm 1990; trú tại: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Lò Thị Biên; sinh ngày 20/9/2004; trú tại: Bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- **Người giám hộ của Lò Thị B:** Chị Lương Thị Á; sinh năm 1994; trú tại: Bản C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- **Người có nghĩa vụ liên quan:**

+ Lò Thị H; sinh năm 1991; trú tại: Bản C, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Giàng A T; sinh năm 1996; trú tại: Bản Háng K, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Vũ Văn V; sinh năm 1982; trú tại: Bản G, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Bạc Thị H; sinh năm 1981; trú tại: Khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Bùi Anh B; sinh năm 1969; trú tại: Khối Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

+ Giàng A K; sinh năm 1985; Bản P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Sùng A T; sinh năm 1990; trú tại: Bản H, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/6/2020, Cơ quan cảnh sát hình sự Công an tỉnh Điện Biên và Công an huyện Tuần Giáo thực hiện việc kiểm tra nhà nghỉ Bình Nga phát hiện tại phòng H1 có Lương Văn S và Lò Thị H đang quan hệ tình dục và tại phòng 104 phát hiện Giàng A T và Lò Thị B có dấu hiệu bán dâm.

Tại hiện trường đã thu giữ được vật chứng như sau: 01 điện thoại di động Samsung A20 màu xanh đen đã qua sử dụng của Lò Thị B; 01 điện thoại di động Nokia bàn phím đen trắng vỏ màu xanh đã qua sử dụng của Lương Văn S; 01 điện thoại Samsung Galaxy J4⁺ IMEI1:35298710106485, IMEI2: 352988101664855; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ; 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao su bằng nilon màu xanh đậm vỏ có dòng chữ “Number one” màu vàng đã bị xé; 01 bao cao su chưa qua sử dụng có vỏ bằng nilon màu xanh đậm trên vỏ bằng nilon màu vàng có chữ “VIP”, trên nền màu trắng có dòng chữ “Dự án quỹ toàn cầu, phòng chống HIV AIDS hàng cấp miễn phí, không được bán”, thu được của Son số tiền 978.000đ.

Quá trình điều tra, làm rõ: Lò Thị S khai: Khoảng 21 giờ ngày 25/6/2020, Lò Thị S đang ở phòng trọ tại bản P, xã Q, huyện T thì có Lương Văn S, sinh năm

1990, trú tại bản C, xã Q, huyện T gọi điện thoại hỏi “Em có đi chơi không?”, S trả lời “Có”, S nói “Ra nhà nghỉ Bình Nga với hai người nhé”, ý là ra với S hai gái mại dâm. S trả lời “Vâng, đợi em gọi bạn em một tý”. Sau khi nói chuyện với S xong, S gọi cho Lò Thị H, sinh năm 1991, trú tại bản C, Phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; hỏi H “Em có đi khách không, đi nhanh 300.000đ”, H đồng ý và bảo S đến đón. Sau đó S gọi điện cho Vũ Văn V, sinh năm 1982 là Lái xe Taxi hỏi V chở đi có chút việc, được khoảng 10 phút sau thì V đến xóm trọ đón S, S nói V đi Quài Tở đón H, sau đó cả S, H lên xe của V đi đến nhà nghỉ Bình Nga thuộc khối Đoàn Kết, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Trên đường đi S gọi cho Bạc Thị H, sinh năm 1981, trú tại khối T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên (Là bạn của S), S hỏi H “Có người không?” H nói “Không có”. Một lúc sau thì S thấy có Lò Thị B gọi điện thoại hỏi S “Chị lấy người đi chơi à?”, S nói “Em có đi được không?” và bảo B đi ra nhà nghỉ Bình Nga; B nói với S “Đi đêm em lấy 1.500.000đ, đi nhanh 300.000đ”, S đồng ý. Khi S đến nhà nghỉ Bình Nga thì thấy có 4-5 người đàn ông đang đứng đợi, lúc đó có S và T đi đến chỗ S. S hỏi S “Đi tàu nhanh bao nhiêu tiền?”, S trả lời “Bốn trăm nghìn đồng một ca”; S và T đã lấy 800.000đ đưa cho S. Đưa tiền xong, H xuống xe đi cùng S đi vào phòng H1 (Tầng hầm) nhà nghỉ Bình Nga để thực hiện việc bán dâm. S nói với T “Đợi tí bạn em đang đến”, T nói lại với S “Có người đến thì bảo vào phòng 104”. Sau đó, S gọi điện thoại cho B, S nói với B “Đến nơi thì vào phòng 104 nhé”. Được khoảng 10 phút sau S thấy B đến, B đi vào phòng 104 nhà nghỉ Bình Nga để thực hiện việc mua bán dâm với Giàng A T. Do chưa trả tiền bán dâm cho H và B nên S ngồi trên xe taxi đợi sau khi H và B bán dâm xong thì trả cho mỗi người 300.000đ như đã thỏa thuận, số tiền 200.000đ còn lại thì S được hưởng.

Tại Cơ quan điều tra Lò Thị B, Lò Thị H, Lường Văn S, Giàng A T, là những người mua, bán dâm đã thừa nhận toàn bộ lời khai của S là đúng với quá trình thực hiện hành vi.

Bạc Thị H khai nhận, H không biết S liên hệ tìm người bán mại dâm, chỉ nghĩ tìm người đi làm thuê nên đã liên hệ với B đi làm và cho B số điện thoại liên hệ với S để trao đổi cụ thể ngoài ra H không biết gì khác.

Vũ Văn V khai nhận: V không biết S thuê taxi để chở đi mua bán dâm, việc V chở S, H đến nhà nghỉ Bình Nga là theo yêu cầu của khách là chở đi có chút việc, ngoài ra V không biết ai khác.

Tại Cáo trạng số: 78/CT-VKS-TG ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo về hành vi Mối giới mại dâm đối với Lò Thị S. Tại phiên tòa vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3, khoản 4 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tước tịch thu 800.000đ và 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen của Lò Thị S để sung quỹ Nhà nước; trả lại cho Lò Thị S 178.000đ; trả lại cho Lường Văn S 01 điện thoại di động Nokia; trả lại cho Lò Thị B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, đã dán kín, không bị bóc rách gì. Mặt trước có ghi: “Vật chứng vụ án: Mua bán dâm xảy ra hồi 22 giờ 30 phút ngày 25/6/2020 tại nhà nghỉ Bình Nga thuộc khối Đoàn Kết, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên”. Mặt sau tại các mép có chữ ký giáp lai và tên của Ngô Văn D, Nguyễn Thị V, Lường Văn S, Lò Thị H. Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Luận cứ của người bào chữa: Nhất trí theo Cáo trạng của Viện kiểm sát, Kết luận của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo. Tuy nhiên muốn làm rõ một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không lường trước được Lò Thị B là người dưới 16 tuổi, bị cáo phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng mất sớm một mình nuôi 02 con nhỏ và phụng dưỡng bố mẹ già ngoài 70 tuổi. Đồng thời trong lần tìm gái bán dâm bị cáo đã thôi khi H nói không có người, nên bị cáo chỉ để H đi nhưng B đã chủ động gọi cho S, cũng chính từ việc B đã chủ động gọi cho S nên đã tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo dẫn dắt người dưới 16 tuổi tham gia vào việc bán dâm. Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ, nguyên nhân khác trong vụ án để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 3 Điều 328 Bộ luật hình sự để tuyên một mức án đầu khung hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội “Môi giới mại dâm” và Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo một lần nữa thừa nhận: Ngày 25/6/2020, bị cáo đã thực hiện hành vi môi giới mại dâm với vai trò trung gian, dẫn dắt Lường Văn S và Giàng A T mua dâm đối với Lò Thị H và Lò Thị B với thỏa thuận cụ thể, S và T sẽ trả cho S mỗi người 400.000đ để mua dâm tổng cộng đưa cho S là 800.000đ; còn S thỏa thuận với B và H sẽ trả cho mỗi người bán dâm là 300.000đ; như vậy S sẽ được hưởng qua việc môi giới này mỗi người là 100.000đ, tổng cộng được hưởng là 200.000đ. Quá trình điều tra đã xác định hành vi môi giới của S cho Giàng A T

và Lò Văn B thực hiện hành vi mua bán dâm trong trường hợp Lò Thị B, sinh ngày 20/9/2004 tính đến ngày thực hiện hành vi bán dâm là ngày 25/6/2020 thì B mới 15 tuổi 09 tháng 05 ngày như vậy B thực hiện hành vi khi chưa đủ 16 tuổi; việc mua bán dâm diễn ra tại nhà nghỉ Bình Nga, thuộc khối Đoàn Kết, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung cáo trạng, kết luận. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội Môi giới mại dâm được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 328 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, thuần phong mỹ tục trong xã hội và tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hành vi môi giới người chưa thành niên, khi chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần của bị cáo cho thấy bị cáo là rất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển trực tiếp đối với Lò Thị B. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc môi giới mại dâm là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thu lời bất chính nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh, đưa ra một bản án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[3] Xét tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo có hành vi môi giới mại dâm đối với Lò Thị B khi Chưa thành niên dưới 16 tuổi; bởi vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Môi giới mại dâm, theo điểm a khoản 3 Điều 328 BLHS có mức hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Sinh ra và lớn lên tại xã Nà Sáy, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; được bố mẹ nuôi dưỡng cho học hết lớp 8/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 2011 kết hôn với Lò Văn T và có 02 người con. Đến ngày 01/7/2020 bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo khởi tố về hành vi môi giới mại dâm. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS. Là người phụ nữ, là người mẹ trong gia đình; lẽ ra Son phải chịu thương chịu khó bằng sức lao động chân chính để có thu nhập chính đáng mà bị cáo lại có hành vi môi giới mại dâm để thu lời bất chính. Hành vi của bị cáo còn đi ngược lại với thuần phong mỹ tục, trái với đạo đức xã hội trong khi bản thân bị cáo là một người mẹ cần phải là tấm gương cho các con noi theo. Vì vậy HĐXX thấy cần thiết phải đưa ra mức án thật nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Theo khoản 4 Điều 328 BLHS quy định; bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nên chấp nhận.

[7] Tại phiên tòa, với đề nghị của người bào chữa Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tình tiết giảm nhẹ, nhân thân cũng như điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng cần căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Trả 01 điện thoại di động Samsung A20 màu xanh đen đã qua sử dụng của Lò Thị B và trả 01 điện thoại di động Nokia bàn phím đen trắng vỏ màu xanh đã qua sử dụng của Lương Văn S do không liên quan đến hành vi phạm tội; tịch thu 800.000đ và 01 điện thoại di động Oppo đã qua sử dụng của Lò Thị Son sung quỹ Nhà nước do đây là tiền thu lời bất chính và là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Trả lại bị cáo 178.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, đã dán kín, không bị bóc rách gì. Mặt trước có ghi: “Vật chứng vụ án: Mua bán dâm xảy ra hồi 22 giờ 30 phút ngày 25/6/2020 tại nhà nghỉ Bình Nga thuộc khối Đoàn Kết, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên”. Mặt sau tại các mép có chữ ký giáp lai và tên của Ngô Văn D, Nguyễn Thị inh, Lương Văn S, Lò Thị H.

[9] Đối với hành vi mua dâm, bán dâm của Lương Văn S và Lò Thị H quá trình điều tra ngày 24/8//2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền; việc xử lý là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với Giàng A T và Lò Thị B, quá trình điều tra xét thấy hành vi của T và B chưa cấu thành hành vi mua dâm, bán dâm nên không vi phạm pháp luật.

Đối với Vũ Văn V, Bạc Thị H và Bùi Anh B quá trình điều tra thấy V, H, B không biết việc S môi giới mại dâm và việc thực hiện hành vi mua bán dâm giữa S và H nên không vi phạm pháp luật.

[10] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm nên bị cáo đủ điều kiện miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Bị cáo không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 328, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. **Tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Thị S phạm tội: Mối giới mại dâm.

2. **Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Thị S 07 (*Bảy*) năm tù; thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2020.

3. **Vật chứng:** Trả cho Lò Thị B 01 điện thoại di động Samsung A20 IMEI 1: 357648108050795; IMEI 2: 357649108050793 màu xanh đen đã qua sử dụng, trả cho Lương Văn S 01 điện thoại di động Nokia số xêri: 355481055559531 màu xanh đã qua sử dụng; tịch thu 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động Oppo màu đen IMEI 1: 868683041467154; IMEI 2: 868683041467147 đã qua sử dụng của Lò Thị S sung quỹ Nhà nước. Trả lại bị cáo 178.000đ (*Một trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, đã dán kín, không bị bóc rách gì. Mặt trước có ghi: “Vật chứng vụ án: Mua bán dâm xảy ra hồi 22 giờ 30 phút ngày 25/6/2020 tại nhà nghỉ Bình Nga thuộc khối Đoàn Kết, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên”. Mặt sau tại các mép có chữ ký giáp lai và tên của Ngô Văn D, Nguyễn Thị V, Lương Văn S, Lò Thị H.

Đặc điểm vật chứng được ghi theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2020 giữa Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. **Án phí:** Bị cáo Lò Thị S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo Lò Thị S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/10/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lương Văn S và Lò Thị B có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình có trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Trung tâm trợ giúp PLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga